TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 17 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 99/2025/HS-ST
Ngày 26-11-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 17 – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Quyết

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Đặng Thị Thanh;

Ông Đoàn Văn Lước.

- Thư ký phiên tòa: Ông Đỗ Đức Thắng– Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 17 – Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 17 – Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa*:* Ông Hoàng Ngọc Ái - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 11 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 17 – Thành phố Hồ Chí Minh tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 106/2025/TLST-HS ngày 27 tháng 10 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 105/2025/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 11 năm 2025 đối với bị cáo:

Châu Anh C, sinh ngày 02/11/2001 tại tỉnh Sóc Trăng (nay là thành phố Cần Thơ); Căn cước công dân số: 094201011350; thường trú: Số A đường T, ấp C, thị trấn M, huyện M, tỉnh Sóc Trăng (nay là số A đường T, ấp C, phường M, thành phố Cần Thơ); nghề nghiệp: không; trình độ văn hoá: Lớp 8/12; dân tộc: Hoa; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Châu Anh H và bà Thái Huệ B; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giam theo Quyết định truy nã từ ngày 11/8/2025 cho đến nay; có mặt tại phiên toà.

- *Bị hại:* Anh Bùi Văn T, sinh năm 2000; địa chỉ: 2 khu phố B, phường T, Thành phố Hồ Chí Minh; Có mặt.

- *Người làm chứng:*

+ Ông Trần Văn M, sinh năm 1978; Vắng mặt.

+ Bà Nguyễn Thị Thanh T1, sinh năm 2004; Có mặt.

+ Ông Hứa Thành N, sinh năm 1995; Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Châu A C và anh Bùi Văn T cùng quen và có tình cảm với em Nguyễn Thanh T1 nên giữa anh T và bị cáo C xảy ra mâu thuẫn, nhiều lần gọi điện và nhắn tin cho nhau để giải quyết mâu thuẫn về tình cảm.

Vào khoảng 17 giờ 00 phút ngày 11/11/2024, sau khi đi chơi cùng anh T về, em T1 đến phòng trọ của bị cáo C tại nhà T thuộc khu phố P, phường T, thành phố T, tỉnh Bình Dương (nay là phường T, thành phố Hồ Chí Minh) để lấy đồ đạc cá nhân. Trong lúc em T1 đang ở phòng trọ của bị cáo thì anh T gọi điện cho T1. Bị cáo C lấy điện thoại của T1 để nghe nên giữa anh T và bị cáo C tiếp tục xảy ra mâu thuẫn. Anh T yêu cầu bị cáo C gửi vị trí để anh T đến gặp bị cáo C giải quyết mâu thuẫn, bị cáo đồng ý và gửi vị trí cho anh T. Sau đó, bị cáo C chuẩn bị 01 dao dài 53cm, cán bằng gỗ, lưỡi dao bằng kim loại cất giấu vào dưới yên xe mô tô biển số 83P3-830.88 và điều khiển xe 83P3-830.88 đi ra phía trước đường cách phòng trọ khoảng 150 mét đứng chờ anh T. Anh T sau khi nhận được vị trí do bị cáo C gửi cũng điều khiển xe đến gặp bị cáo C, khi gặp giữa anh T và bị cáo C tiếp tục có lời qua tiếng lại, lúc này bị cáo C lấy dao đang cất dưới yên xe 83P3-830.88 lao đến chém anh T 01 cái từ trên xuống trúng vào vùng mặt phía bên trái và tay trái của anh T. Anh T bỏ chạy, bị cáo C liền đuổi theo thì được chị T1 và người dân xunh quanh căn ngăn, bị cáo ném con dao xuống tại hiện trường và điều khiển xe 83P3-830.88 bỏ trốn. Anh T được đưa đến bệnh viện điều trị thương tích. Đến ngày 11/8/2025, Cơ quan cảnh sát điều tra bắt được bị cáo sau thời gian bị truy nã để phục vụ việc điều tra.

Vật chứng thu giữ: 01 con dao dài 53cm, cán bằng gỗ dài 16cm, lưỡi bằng kim dài 37cm có mũi nhọn bị cong.

Tại bản kết luận định giám định tổn thương cơ chế trên người sống số 766/2024/KLGĐ-TTPY ngày 31/12/2024 của Trung tâm pháp y Sở y tế tỉnh B, kết luận, các kết quả chính: Vết thương từ trên tai trái đến má trái 11,5 x 0,3cm, sẹo lành; Vết thương mu bàn tay trái 5,5 x 0,2 cm, đứt gân duỗi II, III, IV, đã phẫu thuật khâu nói gân, vết mổ mu bàn tay trái 2,5 x 0,2cm, sẹo lành. Tỷ tệ phần trăm tổn thương cơ thể của anh Bùi Văn T tại thời điểm giám định là 09%.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại anh Bùi Văn T yêu cầu bị can Châu Anh C bồi thường số tiền 43.975.874 đồng (bao gồm chi phí điều trị, tổn thất tinh thần).

Đối với xe mô tô biển số 83P3-830.88 sau khi bỏ trốn, bị cáo đã bán xe để lấy tiền tiêu xài.

Tại Cáo trạng số 05/CT-VKSKV17 ngày 27/10/2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 17 – Thành phố Hồ Chí Minh truy tố bị cáo Châu Anh C về Tội cố ý gây thương tích theo điểm a, i khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự. Tại phiên toà trong phần tranh luận đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 17 – Thành phố Hồ Chí Minh giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp

dụng điểm a, i khoản 1 Điều 134, điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Châu A Cường mức án từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù.

Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị Hội đồng xét xử buộc bị cáo phải bồi thường cho anh Bùi Văn T số tiền 43.975.874 đồng.

Về xử lý vật chứng và áp dụng biện pháp tư pháp: Đối với 01 con dao tự chế dài 53cm bị cáo sử dụng vào việc phạm tội, không có giá trị sử dụng nên đề nghị tịch thu tiêu huỷ.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội, không trình bày ý kiến tranh luận với luận tội của Kiểm sát viên, không trình bày lời bào chữa cho hành vi phạm tội, lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Về căn cứ xác định hành vi phạm tội của bị cáo:

Khoảng 17 giờ ngày 11/11/2024 tại khu phố P, phường T, thành phố T, tỉnh Bình Dương (nay là phường T, Thành phố Hồ Chí Minh) do có mâu thuẫn về chuyện tình cảm nam nữ nên bị cáo Châu A C đã sử dụng 01 con dao tự chế dài 53cm chém một cái vào vùng mặt của anh Bùi Văn T gây thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 09%. Sau khi gây thương tích cho anh Bùi Văn T bị cáo đã bỏ trốn, Cơ quan cảnh sát điều tra đã ra quyết định truy nã đến ngày 11/8/2025 bắt được bị cáo.

Như vậy, hành vi của bị cáo sử dụng hung khí nguy hiểm gây thương tích cho bị hại với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 09% đã đủ yếu tố cấu thành Tội cố ý gây thương tích theo quy định tại điểm a Khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự. Do đó, Cáo trạng số 05/CT-VKSKV17 ngày 27 tháng 10 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 17 – Thành phố Hồ Chí Minh và luận tội của Kiểm sát viên đề nghị đối với bị cáo là có căn cứ, đảm bảo đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Tính chất, mức độ của hành vi: Tội phạm do bị cáo thực hiện tuy là ít nghiêm trọng nhưng đã xâm phạm trực tiếp đến sức khỏe của bị hại được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự nhận thức rõ hành vi phạm tội của mình là nguy hiểm cho xã hội nhưng bị cáo vẫn cố tình thực hiện. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo mức án tương xứng với tính chất mức độ tội phạm đã thực hiện, có xét đến các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo,

đủ để giáo dục, cải tạo bị cáo thành người công dân tốt, sống có ích cho gia đình và xã hội cũng như có tác dụng đấu tranh, phòng ngừa chung.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Hội đồng xét xử sẽ xem xét để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo thể hiện sự khoan hồng của pháp luật đối với người phạm tội.

[6] Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên toà bị cáo đồng ý bồi thường cho bị hại tổng số tiền 43.975.874 đồng. Xét bị cáo chưa bồi thường cho bị hại nên cần buộc bị cáo phải bồi thường cho bị hại.

[8] Về xử lý vật chứng: Xét 01 con dao tự chế dài 53cm xét không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu huỷ.

[9] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên toà là phù hợp với quan điểm của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận. Riêng đối với việc áp dụng tình tiết phạm tội quy định tại điểm i khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự, Hội đồng xét xử xét thấy giữa bị cáo và bị hại đã có mâu thuẫn từ trước khi xảy ra hành vi phạm tội, đồng thời mâu thuẫn giữa bị cáo và bị hại là mâu thuẫn lớn, không phải mâu thuẫn nhỏ nhặt trong cuộc sống nên không áp dụng tình tiết này.

[10] Án phí sơ thẩm: Bị cáo phải nộp theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Châu Anh C phạm Tội cố ý gây thương tích.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 134; điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Châu A C 01 (Một) năm 06 (S) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 11/8/2025.

2. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 584 và Điều 590 Bộ luật Dân sự.

Buộc bị cáo Châu Anh C bồi thường cho anh Bùi Văn T số tiền 43.975.874 đồng (Bốn mươi ba triệu, chín trăm bảy mươi lăm nghìn, tám trăm bảy mươi tư đồng).

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành án xong, người phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Tịch thu tiêu huỷ 01 con dao dài 53 cm, cán bằng gỗ dài 16 cm, lưỡi bằng kim loại dài 37cm có mũi nhọn bị cong (Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 28/10/2025).

4. Về án phí sơ thẩm: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

Buộc bị cáo Châu A C phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 2.198.794 đồng (Hai triệu, một trăm chín mươi tám nghìn, bảy trăm chín mươi tư đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

5. Bị cáo, bị hại có mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND Thành phố Hồ Chí Minh;
- VKSND Thành phố Hồ Chí Minh;
- THADS Thành phố Hồ Chí Minh;
- PV 06; Công an Thành phố Hồ Chí Minh;
- VKSND khu vực 17 – Thành phố Hồ Chí Minh;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: VT, HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Ngọc Quyết